

Số: 221/QĐ-THADS

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản là hàng rào lưới B40, cọc sắt, công sắt để bảo vệ tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là cát do cơ quan thi hành án đã bàn giao cho Sở Tài chính Hà Nội

## CHẤP HÀNH VIÊN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Bản án số 19A/2023/HSPT ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Bản án số 312/2022/HSST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định Thi hành án chủ động số 655/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2023 của Cục trưởng Cục THADS TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định ủy quyền 5670/QĐ-STC ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở Tài chính Hà Nội;

Căn cứ Quyết định ủy quyền số 114/QĐ-THADS-NV1 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-THADS ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu trong trường hợp khẩn cấp;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-THADS ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội về việc thanh lý tài sản;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-THADS ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội về việc chỉ định thuê đơn vị cung cấp dịch vụ thẩm định giá;

Căn cứ Hợp đồng thẩm định giá số 0213-3/2026/HĐTV-VVF ngày 13 tháng 02 năm 2026 giữa Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và Công ty Cổ phần định giá và dịch vụ tài chính VALUTICO GROUP;

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định ủy quyền số 5670/QĐ-STC ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở Tài chính Hà Nội;

Căn cứ Quyết định ủy quyền số 114/QĐ-THADS-NV1 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 1487/CV-THADS(NV1) ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Trưởng Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 5075/STC-QLCS ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính Hà Nội về việc đề nghị Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội thanh lý hệ thống hàng rào bảo vệ cát tại bãi Tân Bồi, xã Mê Linh, Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 221 /QĐ-THADS ngày 14/4/2026 của Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản Hàng rào lưới B40, cọc sắt, công sắt do cơ quan thi hành án đang quản lý.

Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện bán đấu giá tài sản của nhà nước, cụ thể như sau:

**1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:** Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội – Tổ dân phố Nhân Mỹ - phường Từ Liêm - thành phố Hà Nội.

**2. Thông tin tài sản bán đấu giá và giá bán khởi điểm của tài sản:**

**2.1. Thông tin về tài sản đấu giá:** Tài sản hàng rào được tạo lập từ ngày 27/12/2025 đến hết ngày 14/01/2026 để bảo vệ 143.888,5 m<sup>3</sup> cát tại bãi Tân Bồi, xã Mê Linh, Hà Nội là tài sản đã sung công do cơ quan thi hành án chuyển giao tại 01 địa điểm:

**Hàng rào lưới B40, cọc sắt, công sắt:**

**Giá khởi điểm (không bao gồm thuế GTGT): 20.095.000 đồng (Bằng chữ:**



**PHỤ LỤC 01**  
**BẢNG TIÊU CHÍ**

**DANH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
(Kèm theo Thông báo số 2715 /TB-THADS ngày 14 / 4 /2026 của THADS thành phố Hà Nội)

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
<b>I</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>19,0</b>
<b>1.</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>10,0</b>
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
<b>2.</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>5,0</b>
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
<b>3.</b>	<b>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</b> <b>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</b>	<b>2,0</b>

2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	<b><i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</i></b> (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4,0
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5,0
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<b><i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</i></b> (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5.	<b><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i></b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0



9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>8,0</b>
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá năm 2025: Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.	3,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân với Sở Tài chính thành phố Hà Nội năm 2025 và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó năm 2025 (tối đa 3 điểm). (kèm theo bản photo hợp đồng)	3,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại thành phố Hà Nội, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>

**Ghi chú:**

1. Tiêu chí đánh giá chấm điểm tại Phụ lục này không bao gồm tài sản đấu giá là biển số xe theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện đấu giá.

2. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.